TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 37/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Xóm 4 H, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; địa chỉ tạm trú: Tổ 73, Khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Vũ Văn N, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Xóm 4 H, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; địa chỉ tạm trú: Tổ 73, Khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Bông và ông Vũ Văn Núi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị B và ông Vũ Văn N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 09, quyển số 01/2014, ngày 27/01/2021 do Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định cấp cho bà Nguyễn Thị B và ông Vũ Văn N không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Tuấn A, sinh ngày 28/9/2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị B không yêu cầu ông Vũ Văn N phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở ông N thực hiện quyền này.

Sau này, vì lợi ích hợp pháp của cháu Vũ Tuấn A Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng khi có yêu cầu.

Trường hợp ông N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bà B thì bà B có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông N.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không có tranh chấp nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị B tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0000822 ngày 04/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một trả lại cho bà Nguyễn Thị B số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam Định;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường